Mẫu số 22-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Cửu, ngày 30 tháng 12 năm 2019

Số: 14/2019/QĐST-DS
Ngày: 30/12/2019.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích)
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Xuân Sơn

Thư ký phiên họp: Ông Đặng Quang Tuyến

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 100/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 268/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Lê Thị Mỹ T, sinh năm: 1985

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, thôn T, xã B, huyện TB, tỉnh Quảng Nam.

Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Chị T có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

***** *Người yêu cầu chị Lê Thị Mỹ T trình bày:* Chị và anh Đoàn Th tự nguyện yêu thương nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện P, tỉnh Quảng Trị và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 16/5/2011. Vợ chồng chung sống tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có con chung, tài sản chung nên thường xuyên cải nhau, cuộc sống gia đình không hạnh phúc và đến

đầu năm 2017 anh Th đã bỏ đi khỏi địa phương, không có tin tức gì về anh Th. Chị đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả. Ngày 26/7/2019, chị có làm đơn và được Công an xã T, huyện C xác nhân hiện nay Đoàn Th đã bỏ đi khỏi địa phương từ đầu năm 2017 cho đến nay (biệt tích đã hơn 02 năm) không có tin tức gì.

Nay chị yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với anh Đoàn Th, sinh năm 1985, Nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

* *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp*: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ T về việc yêu cầu tuyên bố anh Đoàn Th mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng, được tính trừ vào tiền lệ phí đã nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1]. Tại phiên họp chị Lê Thị Mỹ T có mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2]. Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đoàn Th, sinh năm: 1985, nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định chị Lê Thị Mỹ T là người yêu cầu; quan hệ pháp luật là "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*" và việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[3]. Xét yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ T là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: Theo lời trình bày của chị T: Chị và anh Th đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện P, tỉnh Quảng Trị và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống do không có con chung, tài sản chung nên hai vợ chồng thường xuyên cải nhau dẫn đến cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Đến đầu năm 2017 anh Th đã bỏ đi khỏi địa phương, không có tin tức gì về anh Th. Sau khi anh Th bỏ đi, chị T đã liên lạc với người thân, bạn bè của anh Th để tìm nhưng không có kết quả; Theo xác nhận của Công an xã T, huyện C thì anh Đoàn Th là chồng của chị Lê Thị Mỹ T đã bỏ nhà đi từ ngày đầu năm 2017 cho đến nay không có tin tức gì. Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã ban hành quyết định yêu cầu thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, chị Lê Thị Mỹ T đã phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Đoàn Th trên Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 50' đến 18 giờ các ngày 18, 19 và 20/8/2019 và

đăng tin trên Báo công lý trên ba số báo liên tiếp 67, 68 và 69 ra các ngày 23, 27 và 30/8/2019. Nhưng sau thời hạn 4 tháng, kể từ ngày đăng, phát nội dung thông báo tìm kiếm anh Th mất tích lần đầu tiên, vẫn không có tin tức của anh Đoàn Th. Do anh Đoàn Th đã biệt tích từ đầu năm 2017 cho đến nay, mặc dù Tòa án và chị T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về anh Đoàn Th còn sống hay đã chết. Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án tuyên bố anh Đoàn Th, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[4]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của anh Đoàn Th: Chị Lê Thị Mỹ T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tiểu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Lê Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002049 ngày 09/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 68, Điều 150, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tiểu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Anh Đoàn Th, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[2]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của anh Đoàn Th: Chị Lê Thị Mỹ T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Mỹ T phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp theo Biên lai thu số 0002049 ngày 09/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị Lê Thị Mỹ T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Mỹ T được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự (01);
- VKSND cùng cấp (02);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- UBND xã Tân Bình, H. Vĩnh Cửu (01);
- Đăng cổng TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng Tòa án;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Xuân Sơn